

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày: 15-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hân**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đoàn Văn Tâm**

Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Hoàng Thái Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Thị M, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Ấp Cây Thông Tr, xã Cửa D, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12, nghề nghiệp: Không, con ông: Mai Thanh T và bà Trần Thị Q; chồng thứ nhất (Không đăng ký kết hôn): Trần Quang Tr; chồng thứ hai (Không đăng ký kết hôn): Trần Tuấn A và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2019 đến ngày 06/4/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

Luật sư **Thái Đức Gi** – Văn phòng luật sư Thụy Q – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 28/3/2019 tại khu vực tuyên tránh từ Suối Đ, xã Dương T, huyện Phú Q, Kiên Giang; Công an huyện Phú Quốc kết hợp với

Công an tỉnh Kiên Giang kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Mai Thị M đang vận chuyển trái phép 03 bịch nylon, nghi là chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, Mai Thị M khai nhận: Từ tháng 6/2018 cho đến ngày bị bắt quả tang, M mua ma túy về sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện. M đã mua ma túy của người có tên T (không rõ tên thật và địa chỉ) ở khu phố 10, thị trấn Dương Đ, huyện Phú Q 01 lần, 01 bịch, giá 2.000.000 đồng (tại khu vực nghĩa trang huyện Phú Q) và người có tên T (không rõ tên thật và địa chỉ) ở thành phố Rạch Gi, Kiên Giang 02 lần, 02 bịch, giá 30.000.000 đồng.

Trong đó lần bị bắt quả tang vào ngày 28/3/2019, M đã liên hệ mua ma túy của người tên T với số tiền 25.000.000 đồng và đã trả trước số tiền 21.000.000 đồng (trong đó, M đến Công ty cổ phần Thế giới đi động – thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đ, huyện Phú Q sử dụng tên và giấy chứng minh nhân dân giả Nguyễn Thị Th, số điện thoại của M 0795.448.209 gọi cho người có tên Nguyễn Chí T 15.000.000 đồng). M sử dụng xe Honda, biển số 68P1-366.48 (của M chủ sở hữu) chở chị Trần Thị Tr đến chành xe Thái H (tại tuyến tránh Suối Đ, xã Dương T, huyện Phú Q) nhận 01 đầu đĩa màu đen, hiệu Kentech. Trên đường chạy xe về nhà, M bị bắt quả tang. Khám xét bên trong đầu đĩa thu giữ 01 bịch ma túy và bên trong túi xách cá nhân thu giữ thêm 02 bịch ma túy. Mai Thị M thừa nhận nguồn ma túy đã mua và cất giữ khi bị bắt quả tang với tổng khối lượng **63,8045 gam** Methamphetamine là để bán cho các đối tượng nghiện.

Nguồn ma túy trên, M đem về nơi ở vừa sử dụng cho cá nhân, vừa phân chia thành những bịch nhỏ để bán lại cho người nghiện tại các địa điểm thuộc xã Dương T, xã Hàm N và thị trấn Dương Đ, huyện Phú Quốc, với hình thức là đối tượng nghiện điện thoại trao đổi với Mai Thị M thỏa thuận, giá cả, địa điểm mua bán ma túy, M đồng ý và đến điểm hẹn lấy tiền và bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể: M đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T 03 lần, 03 bịch, giá 1.100.000 đồng; Đinh Văn Th 06 lần, 06 bịch, giá 3.900.000 đồng; Nguyễn Văn T (Cu K) 03 lần, 03 bịch, giá 1.100.000 đồng; Nguyễn Tiến Nhật A (Tr) 03 lần, 03 bịch, giá 1.500.000 đồng; Lê Văn H 03 lần, 03 bịch, giá 2.000.000 đồng; Nguyễn Văn Ph (Q) 04 lần, 04 bịch, giá 2.000.000 đồng và người có tên T (không rõ tên thật và địa chỉ) 03 lần, 03 bịch, giá 1.500.000 đồng.

Như vậy, Mai Thị M mua ma túy 03 lần với số tiền 32.000.000 đồng, trong đó có lần bị bắt quả tang với tổng khối lượng 63,8045 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán cho đối tượng nghiện. Mai Thị M đã bán ma túy cho 07 người, 25 lần, 25 bịch, thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có số tiền 13.100.000 đồng.

*** *Vật chứng thu giữ:***

+ *Tang vật thu giữ khi bắt quả tang của Mai Thị M, gồm:*

- 01 (một) bịch nylon, được hàn kín, có kích thước 7,5cm x 10cm và 02 (hai) bịch nylon có rãnh gài, viền màu xanh có kích thước lần lượt 1,5cm x 02cm và 02cm x 02cm, bên trong các bịch nylon đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong.

- 01 (một) đầu đĩa màu đen, hiệu Kentech đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát 68P1-366.48 màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại hiệu OPPO màu đỏ, IMEI 1: 861703047916132; IMEI 2: 861703047916124, đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam: 7. 000.000 đồng (bảy triệu đồng).

* *Tại Kết luận giám định số 244/KL-KTHS ngày 02/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:*

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đựng trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 63,4010 gam.

- Gói 2: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đựng trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4035 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS – P1 ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Mai Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm r, s, n khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mai Thị M 10 - 11 năm tù.**

**Về xử lý vật chứng:* Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ; 01 đầu đĩa màu đen, hiệu Kentech và xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát 68P1-366.48 của Mai Thị M.

+ Tịch thu số tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có là 13.100.000 đồng. Khấu trừ số tiền thu giữ 7.000.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/5/2019).

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chứa chất ma túy (sau khi giám định vụ số 244/2019 (gói 1) và 244/2019 (gói 2).

**Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:*

Luật sư đồng ý cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố đối với bị cáo Mai Thị M. Luật sư cũng đồng ý các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Mai Thị M có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo hiện tại đang mang thai sắp sinh nên đề nghị xử bị cáo mức án thấp hơn Kiểm sát viên đã đề nghị.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mai Thị M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Mai Thị M là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy (Methamphetamine) là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện và tiền tiêu xài cá nhân, M đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nhiều lần trong thời gian từ tháng 6/2018 đến ngày bị bắt quả tang với tổng khối lượng **63,8045 gam** Methamphetamine tại khu vực Suối Đ, xã Dương T, huyện Phú Q, Kiên Giang, thu lợi bất chính số tiền do phạm tội mà có 13.100.000 đồng.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Mai Thị M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là chất độc gây thiệt hại cho sức khỏe và tính mạng của con người, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội tràn lan trong giới trẻ hiện nay, làm suy giảm về sức khỏe, đạo đức lối sống, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, không những tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm nguy hiểm khác như: Cướp tài sản, trộm cắp tài sản và thậm chí là giết người... Mặc dù, Nhà nước ta độc quyền quản lý loại độc chất này nhưng vì tư lợi cá nhân mà bị cáo đi ngược lại lợi ích của xã hội, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn vừa mục đích sử dụng vừa thu lời cá nhân. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật, vì muốn thỏa mãn lợi ích cá nhân mà bị cáo đã bất chấp tất cả, cố tình thực hiện hành vi vi phạm pháp luật của mình, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự khai ra các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện; bị cáo là phụ nữ có thai nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm r, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát:

Về tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án cho bị cáo mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về quan điểm bào chữa của luật sư:

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà vị luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên mức án đề nghị thấp hơn Kiểm sát viên đề nghị là không có cơ sở để chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ 01 điện thoại di động hiệu hiệu OPPO màu đỏ; 01 đầu đĩa màu đen, hiệu Kentech và xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát 68P1-366.48 của Mai

Thị M là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 13.100.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 02 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chứa chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy .

[8] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

**Về các vấn đề khác:*

Đối với đối tượng có liên quan là người có tên Tiên ở huyện Phú Quốc và Tính ở thành phố Rạch Giá (do không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể) đã bán ma túy cho bị cáo Mai Thị M, Cơ quan điều tra Công an tỉnh sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Mai Thị M** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251, điểm r, s, n khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Thị M 11 (Mười một) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2019 đến ngày 06/4/2019.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ; 01 đầu đĩa màu đen, hiệu Kentech và xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát 68P1-366.48 của Mai Thị M; số tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có là 13.100.000 đồng. Khấu trừ số tiền thu giữ khi bắt quả tang bị cáo 7.000.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/5/2019).

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chứa chất ma túy (sau khi giám định vụ số 244/2019 (gói 1) và 244/2019 (gói 2).

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 07/QĐ-VKS-P1 ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Về án phí:*

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (2);
- Bị cáo (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân